



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH
VIỆT NAM**



MỤC LỤC

I. Thông tin chung	4
1. Thông tin khái quát:	4
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:	5
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	6
4. Định hướng phát triển	7
5. Các rủi ro	8
5.1. Rủi ro kinh tế	8
5.2. Rủi ro lạm phát	8
5.3. Rủi ro lãi suất	9
5.4. Rủi ro tỷ giá hối đoái	10
5.5. Rủi ro về pháp luật	11
5.6. Rủi ro môi trường và rủi ro khác	11
II. Tình hình hoạt động trong năm	12
1. Tổ chức và nhân sự	12
1.1. Hội đồng quản trị	12
1.2. Ban điều hành	14
1.3. Cơ cấu nhân sự	15
1.4. Chính sách đối với người lao động	15
2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	16
3. Tình hình tài chính	16
4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	19
5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	19
5.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:	19
5.2. Tiêu thụ năng lượng:	20
5.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)	20
5.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:	20
5.5. Chính sách liên quan đến người lao động	20
5.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với Cộng đồng địa phương	22
5.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN	22
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)	23
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	23
2. Tình hình tài chính	23
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	25
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	26
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	26

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần).....	27
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	27
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	27
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	28
V. Quản trị công ty	28
1. Hội đồng quản trị (HĐQT)	28
2. Ban Kiểm soát (BKS)	32
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	33
VI. Báo cáo tài chính	34
1. Ý kiến kiểm toán	34
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	34

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: *CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VIỆT NAM (VISC)*
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102614143 do Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/01/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 13/08/2025.
- Vốn điều lệ: 451.333.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 451.333.000.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 8, Khối B, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 02435149999
- Số fax/Fax: 02435148766
- Website: visc.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): VIG (sàn GDCK HNX)

Quá trình hình thành và phát triển

- ✓ **11/01/2008** – Công ty Cổ phần Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VISC) được chính thức cấp phép thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 88/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- ✓ **27/06/2008** - Thành lập và khai trương Chi nhánh TP HCM theo Quyết định số 447/QĐ-UBCK ngày 27/6/2008 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- ✓ **16/10/2009** - Đại hội cổ đông bất thường 2009 thành công, thông qua các Nghị quyết quan trọng là niêm yết cổ phiếu VISC tại HNX và tăng vốn điều lệ lên trên 300 tỷ đồng;
- ✓ **01/12/2009** - Chính thức chào sàn niêm yết cổ phiếu VISC tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán VIG;
- ✓ **11/10/2010** - Được chấp thuận sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động với mức vốn điều lệ mới là 341,333 tỷ đồng, đủ điều kiện bảo lãnh phát hành chứng khoán;
- ✓ **30/09/2013** - Chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty theo Giấy phép điều chỉnh số 42/GPDC-UBCK ngày 30/9/2013 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty;
- ✓ **30/09/2013** - Chấp thuận thay đổi địa điểm và đổi tên Chi nhánh Tp. HCM thành Chi nhánh Tp. Hà Nội theo Quyết định số 591/QĐ-UBCK ngày 30/9/2013 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi quyết định thành lập Chi nhánh Công ty chứng khoán;
- ✓ **06/11/2014** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Công ty được thay đổi địa điểm Chi nhánh Hà Nội và người đứng đầu Chi nhánh Hà Nội theo Quyết định số 871/QĐ-UBCK ngày 06/11/2014 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi quyết định thành lập chi nhánh công ty chứng khoán;
- ✓ **15/01/2015** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho VISC được đóng cửa Phòng Giao dịch Trần Duy Hưng tại tầng 5, tòa nhà Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội theo Quyết định số 28/QĐUBCK ngày 05/01/2015 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- ✓ **15/01/2015** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Công ty thành lập Chi nhánh Hà Thành theo Quyết định số 29/QĐ-UBCK ngày 05/01/2015 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- ✓ **15/01/2015** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Chi nhánh Hà Thành của Công ty được thực hiện hoạt động lưu ký chứng khoán theo Quyết định số 30/QĐ-UBCK ngày 05/01/2015 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- ✓ **24/09/2018** - Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty năm 2018. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 xin từ nhiệm vì lý do cá nhân và bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thay thế nhiệm kỳ 2018-2023 đã được các cổ đông thông qua tại Đại hội này;
- ✓ **11/2021** – Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long đã đầu tư và tái cấu trúc, quản trị điều hành Công ty, chính thức tham gia cung cấp các dịch vụ chứng khoán và dịch vụ ngân hàng đầu tư trên thị trường chứng khoán;
- ✓ **08/08/2022** - VISC chính thức được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận chuyển địa điểm trụ sở chính từ Hồ Chí Minh ra Hà Nội;
- ✓ **14/12/2022** - VISC phát hành thành công 11.000.000 cổ phiếu theo hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- ✓ **28/04/2023** - VISC được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam, viết tắt là VISC;
- ✓ **17/05/2023** - VISC được Sở Giao dịch chấp thuận thay đổi phần mềm giao dịch trực tuyến TSolution được phát triển bởi Công ty TNHH Công nghệ cao Lotte- HPT Việt Nam. Ngày 12/06/2023, VISC chính thức đưa vào sử dụng hệ thống giao dịch mới;
- ✓ **08/11/2023** - VISC được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thay đổi người đại diện theo pháp luật, theo đó Ông Dương Quang Trung là người đại diện theo pháp luật của Công ty;
- ✓ **03/12/2024** – VISC đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/01/2008; đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 03/12/2024;
- ✓ **13/08/2025** – VISC thực hiện cập nhật địa chỉ trụ sở chính do thay đổi địa giới hành chính và được Phòng đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 8 ngày 13/08/2025;
- ✓ **11/09/2025** – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép điều chỉnh số 87/GPĐC-UBCK về điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 88/UBCK – GP do cập nhật địa chỉ trụ sở chính và thông tin của người đại diện theo pháp luật;
- ✓ **31/10/2025** – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành Quyết định số 851/QĐ-UBCK về việc chấp thuận cho VISC được cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam (VISC) thực hiện cung cấp đa dạng các sản phẩm dịch vụ tài chính bao gồm:

- ✓ Dịch vụ môi giới chứng khoán;
- ✓ Dịch vụ cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán;
- ✓ Nghiên cứu phân tích và tư vấn đầu tư;
- ✓ Hoạt động đầu tư tài chính khác.
- Địa bàn kinh doanh: VISC hoạt động chủ yếu tại trụ sở chính và 02 chi nhánh tại Thành phố Hà Nội.

- ✓ Trụ sở chính: Tầng 1 và Tầng 8, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Tel: 02435149999 Fax: 02435148766 Email: info@visc.com.vn
- ✓ Chi nhánh Hà Thành: Tầng 4, Tòa nhà Hà Thành Plaza, 102 Thái Thịnh, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
Tel: (84-24) 35148838 Fax: (84-24) 35148768
- ✓ Chi nhánh Hà Nội: Tầng 1 và Tầng 8, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Tel: (84-24) 351478766 Fax: (84-24) 62566966

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền: thông qua định hướng phát triển của Công ty; quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát; quyết định về việc tăng giảm vốn điều lệ Công ty; quyết định tổ chức và giải thể Công ty và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, bao gồm 5 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty trong phạm vi quyền hạn và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật, ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra với nhiệm kỳ không quá 05 năm. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty.

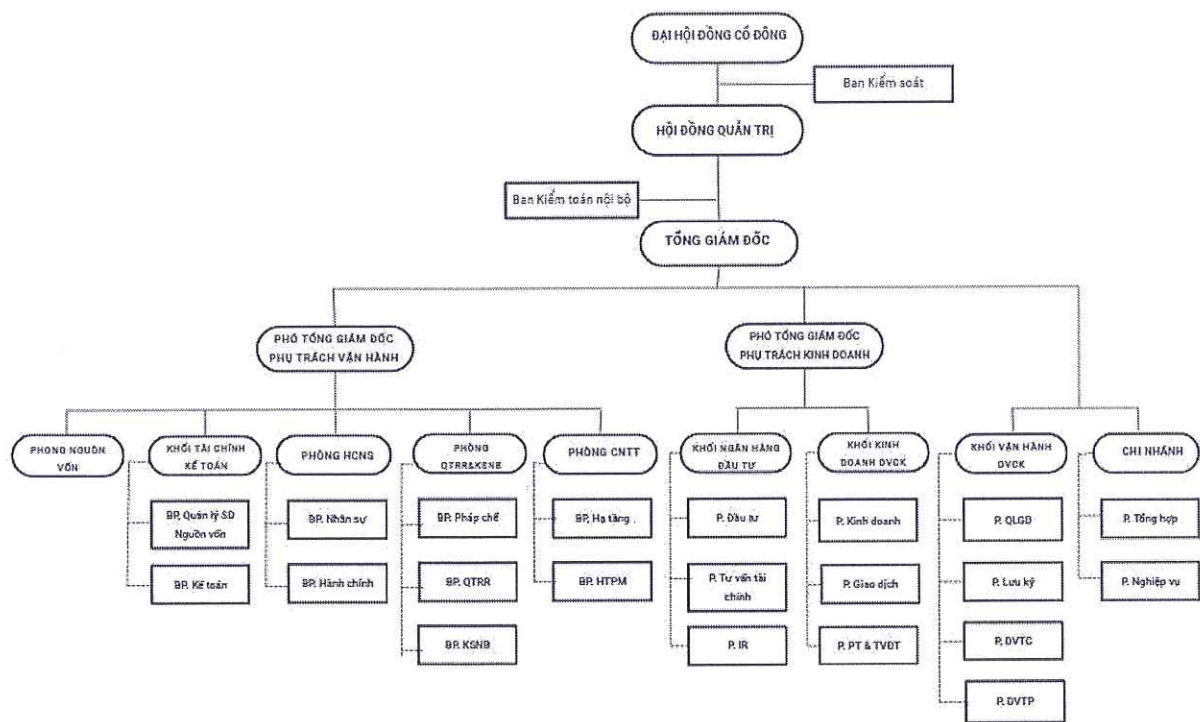
Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 năm. Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông giao thực hiện quyền giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm theo cơ cấu bộ máy quản lý gồm 03 người: 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc (tuy nhiên hiện tại năm 2025 đương nhiệm có 01 Phó Tổng Giám đốc).

- Cơ cấu bộ máy quản lý.



4. Định hướng phát triển

➤ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trong giai đoạn tới, Công ty định hướng phát triển theo hướng ổn định, hiệu quả và bền vững, tập trung vào việc nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị doanh nghiệp. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty bao gồm:

- Duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý về doanh thu và lợi nhuận, đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tối ưu hóa việc sử dụng nguồn lực.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng và đối tác, đồng thời củng cố uy tín và thương hiệu của Công ty trên thị trường.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp theo hướng minh bạch, hiệu quả và phù hợp với các chuẩn mực quản trị hiện đại.
- Phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và năng suất lao động.

➤ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trong trung và dài hạn, Công ty định hướng tập trung vào các lĩnh vực hoạt động cốt lõi, đồng thời chủ động tìm kiếm và khai thác các cơ hội đầu tư phù hợp nhằm gia tăng giá trị cho cổ đông. Các định hướng chiến lược chính bao gồm:

- Củng cố và phát triển các hoạt động kinh doanh hiện có, nâng cao năng lực cung cấp sản phẩm, dịch vụ và mở rộng thị trường.
- Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nhằm tận dụng các cơ hội phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, nâng cao hiệu quả quản trị tài chính và sử dụng nguồn vốn.
- Từng bước nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp theo các thông lệ quản trị tốt, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả trong hoạt động.
- Xây dựng nền tảng phát triển bền vững, gắn tăng trưởng kinh doanh với trách nhiệm đối với môi trường và xã hội.

➤ Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình liên quan

Công ty xác định phát triển bền vững là một trong những định hướng quan trọng trong chiến lược phát triển dài hạn. Theo đó, Công ty chú trọng thực hiện các mục tiêu liên quan đến môi trường, xã hội và cộng đồng như sau:

❖ Đối với môi trường

- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, tiết kiệm năng lượng và hạn chế các tác động tiêu cực đến môi trường.
- Khuyến khích áp dụng các giải pháp công nghệ và quy trình làm việc thân thiện với môi trường.
- ❖ **Đối với người lao động**
 - Xây dựng môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp và bình đẳng cho người lao động.
 - Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.
 - Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và cơ hội phát triển cho cán bộ nhân viên.
- ❖ **Đối với cộng đồng**
 - Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện và các chương trình an sinh xã hội tại địa phương.
 - Duy trì mối quan hệ hài hòa với các bên liên quan, đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng và xã hội.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro kinh tế

a) *Bức tranh kinh tế Việt Nam và quốc tế năm 2025*

Năm 2025, nền kinh tế Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng GDP đạt 8,02% — vượt xa mục tiêu Quốc hội đề ra — qua đó đưa quy mô GDP đạt 514 tỷ USD, đứng thứ 30 thế giới, tăng 2 bậc so với năm trước. Đây là kết quả ấn tượng, đặt trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều bất ổn do tác động của chính sách thuế quan từ Mỹ, căng thẳng địa chính trị và đà tăng trưởng chậm lại của nhiều nền kinh tế lớn.

Chỉ tiêu	Mục tiêu 2025	Thực hiện 2025	Ghi chú
Tăng trưởng GDP	8%	8,02%	Vượt mục tiêu
Quy mô GDP	~500 tỷ USD	514 tỷ USD	Đứng thứ 30 thế giới
GDP/đầu người	>4.900 USD	5.026 USD	Cải thiện rõ rệt
Tăng trưởng tín dụng	16%	19,01%	Vượt mục tiêu
Tín dụng/GDP	~140%	~146%	Thuộc hàng cao trong khu vực

b) *Rủi ro từ môi trường kinh tế quốc tế*

- Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2025 xuống còn 2,8%, trong khi tăng trưởng thương mại chỉ đạt 1,7% — bằng một nửa năm 2024.
- Chính sách thuế quan đối ứng của Mỹ (công bố ngày 2/4/2025) tạo cú sốc lớn với các nền kinh tế xuất khẩu, trong đó có Việt Nam — quốc gia có thặng dư thương mại lớn với Mỹ.
- Tăng trưởng kinh tế Mỹ, Trung Quốc và Nhật Bản đều có xu hướng giảm tốc, ảnh hưởng tới cầu nhập khẩu hàng hóa từ Việt Nam.
- Căng thẳng địa chính trị, chuỗi cung ứng toàn cầu bất ổn và rủi ro an ninh năng lượng tiếp tục là những yếu tố khó lường.

Mặc dù kinh tế Việt Nam tăng trưởng vượt kỳ vọng trong năm 2025, tỷ lệ tín dụng/GDP đã lên mức ~146% — thuộc hàng cao so với các nước cùng trình độ phát triển — tiềm ẩn rủi ro cấu trúc. Sự phụ thuộc lớn vào xuất khẩu và FDI khiến nền kinh tế dễ bị tổn thương trước các cú sốc bên ngoài như chính sách thương mại của Mỹ hoặc suy thoái toàn cầu. Trước tình hình đó, Công ty duy trì bộ phận phân tích chuyên sâu theo dõi sát sao môi trường kinh tế vĩ mô và thị trường tài chính trong nước – quốc tế, nhằm hỗ trợ Ban điều hành ra quyết định chiến lược đúng thời điểm, đồng thời nâng cao năng lực tư vấn đầu tư và phân phối sản phẩm cho khách hàng trong từng giai đoạn thị trường.

5.2. Rủi ro lạm phát

a) *Diễn biến lạm phát năm 2025*

Năm 2025, lạm phát Việt Nam duy trì trong tầm kiểm soát nhờ chính sách tiền tệ thận trọng của

Ngân hàng Nhà nước và xu hướng giảm giá hàng hóa cơ bản thế giới. Chỉ số CPI bình quân cả năm 2025 tăng 3,3%, thấp hơn đáng kể so với mục tiêu kiểm soát 4,5% mà Quốc hội đề ra. Tháng 12/2025, CPI tăng 3,48% so với cùng kỳ năm 2024.

Giai đoạn	CPI (so với cùng kỳ)	Lạm phát cơ bản
Quý I/2025	3,22%	3,01%
8 tháng đầu năm 2025	3,25%	3,19%
Cả năm 2025 (thực hiện)	3,31%	~3,0–3,2%
Mục tiêu Quốc hội 2025	< 4,5%	—

b) Các nguồn áp lực lạm phát chính

- Nhóm dịch vụ y tế, nhà ở – điện nước – chất đốt, vật liệu xây dựng và chi phí ăn uống ngoài gia đình là 6 nhóm hàng có mức tăng cao nhất (2,2–14,4% so với cùng kỳ), đóng góp tới 94% vào mức tăng CPI chung.

- Điều chỉnh giá điện, tăng lương cơ sở và giá dịch vụ giáo dục, y tế do Nhà nước quản lý là nguồn tạo áp lực cầu kéo.

- Tăng trưởng tín dụng 19,01% năm 2025 — cao hơn mục tiêu ban đầu — tạo sức ép lên mặt bằng giá trong nước.

- Tỷ giá USD/VND biến động theo hướng VND mất giá nhẹ làm tăng chi phí nhập khẩu nguyên vật liệu đầu vào.

Lạm phát được kiểm soát tốt trong năm 2025 là yếu tố hỗ trợ tích cực. Tuy nhiên, với mục tiêu tăng trưởng GDP 10% trong năm 2026 và áp lực từ tỷ giá, giá dịch vụ công điều chỉnh tăng, rủi ro lạm phát cần được theo dõi chặt chẽ trong giai đoạn tiếp theo. Dự báo CPI năm 2026 vào khoảng 3,5–3,7%.

5.3. Rủi ro lãi suất

a) Diễn biến lãi suất năm 2025

Chính sách tiền tệ năm 2025 được triển khai theo hướng "nới lỏng có kiểm soát, hỗ trợ tăng trưởng nhưng không châm ngòi lạm phát". Ngân hàng Nhà nước duy trì khung lãi suất điều hành ở mức thấp, tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn.

Loại lãi suất	Mức áp dụng năm 2025	So với năm 2024
Lãi suất cho vay ngắn hạn (lĩnh vực ưu tiên)	~3,9%/năm	Giảm nhẹ
Lãi suất cho vay bình quân chung (VND)	6,6% – 8,9%/năm	Giảm ~0,08–0,1%pt (Q1/2025)
Lãi suất tiền gửi bình quân	4,7% (ngân hàng nhà nước)	Ổn định
Lãi suất OMO	Tăng từ 4% lên 4,5% (cuối 2025)	Tín hiệu thắt chặt nhẹ
Lãi suất liên ngân hàng (qua đêm)	Vượt 7%/năm (cuối 2025)	Tăng mạnh cuối năm

b) Các rủi ro lãi suất tiềm ẩn

- Cuối năm 2025, lãi suất liên ngân hàng đã vượt mốc 7%/năm (kỳ hạn qua đêm), tiệm cận giai đoạn căng thẳng năm 2022. Ngân hàng Nhà nước đã điều chỉnh nâng lãi suất OMO thêm 0,5 điểm phần trăm (từ 4% lên 4,5%) — dấu hiệu đầu tiên của chu kỳ tăng lãi suất mới.

- Dự nợ cho vay liên ngân hàng đạt ~3 triệu tỷ đồng, tương đương 15% tổng tài sản hệ thống — mức rủi ro cấu trúc đáng quan ngại.

- Tỷ lệ tín dụng/GDP đạt 146% năm 2025 tạo áp lực buộc Ngân hàng Nhà nước phải kiểm soát tăng trưởng tín dụng thận trọng hơn trong năm 2026, dẫn đến nguy cơ lãi suất cho vay có xu hướng tăng nhẹ.

- Chênh lệch lãi suất VND–USD tiếp tục là yếu tố tạo áp lực kép: vừa đẩy tỷ giá tăng, vừa thu hẹp dư địa giảm lãi suất trong nước.

Lãi suất là một biến số kinh tế vĩ mô nhạy cảm, có tác động sâu rộng đến hành vi đầu tư, tiêu dùng cũng như dòng vốn trên thị trường tài chính. Đối với một công ty chứng khoán như VISC, rủi ro lãi suất không chỉ nằm ở chi phí vốn mà còn thể hiện qua mức độ biến động của thị trường khi chính sách tiền tệ thay đổi. Việc lãi suất tăng cao có thể khiến chi phí huy động vốn tăng, ảnh hưởng đến hoạt động cung cấp dịch vụ của Công ty. Đồng thời, mặt bằng lãi suất cao cũng khiến nhà đầu tư cá nhân thận trọng hơn, làm giảm thanh khoản thị trường và ảnh hưởng tiêu cực đến doanh thu từ hoạt động môi giới. Mức độ rủi ro lãi suất trong ngành chứng khoán cũng phụ thuộc vào cơ cấu vốn, danh mục đầu tư và chiến lược kinh doanh của từng doanh nghiệp.

Rủi ro lãi suất tăng trở lại vào cuối năm 2025 là yếu tố cần đặc biệt lưu ý. Với mục tiêu tăng trưởng tín dụng trên 16% trong năm 2025 đã được hoàn thành (thực tế đạt 17,87%), áp lực lên mặt bằng lãi suất huy động và cho vay sẽ tiếp tục trong năm 2026. Công ty cần chủ động quản trị chi phí vốn và cơ cấu kỳ hạn nợ vay hợp lý.

5.4. Rủi ro tỷ giá hối đoái

a) Diễn biến tỷ giá USD/VND năm 2025

Tỷ giá USD/VND năm 2025 tiếp tục có diễn biến phức tạp và đa chiều. Ngân hàng Nhà nước đã linh hoạt điều hành tỷ giá trung tâm, điều chỉnh từ 24.325 lên 24.726 VND/USD nhằm tạo dư địa cho thị trường phản ứng theo tín hiệu cung cầu. Cả năm 2025, VND mất giá khoảng 3–4% so với USD, nằm trong biên độ điều hành cho phép.

Giai đoạn	Tỷ giá USD/VND	Yếu tố tác động chính
Đầu Q1/2025	25.080 – 25.640	USD mạnh, áp lực từ chính sách Trump
Tháng 4/2025	Tăng mạnh	Thuế quan đối ứng của Mỹ công bố 2/4
Q3/2025	Hạ nhiệt	Fed cắt giảm lãi suất, nguồn cung USD tăng
Cuối năm 2025	Tăng trở lại	Nhu cầu nhập khẩu tăng, áp lực mua ngoại tệ
Dự báo cả năm 2025	+3–4% so với 2024	Theo BIDV Research và ADB

b) Các yếu tố rủi ro tỷ giá

- Chênh lệch lãi suất USD–VND duy trì ở mức bất lợi cho VND trong bối cảnh Fed trì hoãn cắt giảm lãi suất.
- Chính sách bảo hộ thương mại của Mỹ có thể tác động đến xuất khẩu Việt Nam, từ đó thu hẹp nguồn cung ngoại tệ.
- Biến động giá vàng trong nước và dòng vốn đầu tư ngắn hạn toàn cầu tạo ra áp lực đầu cơ ngoại tệ.
- Việt Nam có mức độ phụ thuộc cao vào ngoại thương và FDI; sự suy giảm của các dòng vốn này sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến nguồn cung ngoại tệ trong nước.

Tỷ giá USD/VND là biến số khó đoán nhất trong năm 2025 và tiếp tục là rủi ro đáng quan ngại năm 2026. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp có giao dịch ngoại tệ, mà còn tác động trực tiếp đến diễn biến thị trường tài chính và tâm lý nhà đầu tư. Đối với VISC, biến động tỷ giá làm gia tăng rủi ro thị trường, ảnh hưởng đến định giá tài sản tài chính, đặc biệt là các cổ phiếu trong nhóm ngành xuất nhập khẩu, sản xuất có tỷ lệ vay ngoại tệ hoặc nhập khẩu nguyên liệu cao. Ngoài ra, sự tăng giá của USD có thể ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư nước ngoài, tác động gián tiếp đến thanh khoản và xu hướng giao dịch trên thị trường chứng khoán – từ đó ảnh hưởng tới doanh thu môi giới và kết quả đầu tư của Công ty. Trước diễn biến tỷ giá đầy biến động, VISC duy trì theo dõi sát sao các yếu tố kinh tế

vĩ mô và thị trường tiền tệ để kịp thời điều chỉnh chiến lược đầu tư, kiểm soát rủi ro và tối ưu hiệu quả sử dụng vốn trong hoạt động tự doanh và đầu tư tài chính.

5.5. Rủi ro về pháp luật

Các thay đổi pháp lý trọng yếu năm 2025

- Thông tư 38/2025/TT-NHNN về quy chế kiểm toán nội bộ và kiểm soát nội bộ có hiệu lực từ tháng 11/2025, nâng cao yêu cầu về quản trị rủi ro đối với các tổ chức tín dụng.
- Sửa đổi quy định về giám sát ngân hàng và các biện pháp xử lý áp dụng từ 01/01/2026, thay đổi cơ chế quản lý tổ chức tín dụng yếu kém.
- Triển khai gói tín dụng ưu đãi 500 nghìn tỷ đồng cho vay đầu tư hạ tầng, công nghệ — tạo cơ hội tiếp cận vốn ưu đãi nhưng đi kèm yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt.
- Xu hướng siết chặt tín dụng bất động sản và kiểm soát chặt hơn dòng vốn chảy vào lĩnh vực đầu cơ tài sản từ cuối 2025 chuyển sang 2026.
- Nguy cơ Mỹ áp thuế đối ứng hoặc tiếp tục điều tra thao túng tiền tệ đối với Việt Nam vẫn là rủi ro tiềm ẩn, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam có thặng dư thương mại lớn với Mỹ (~24,77 tỷ USD năm 2024).

Năm 2025 đánh dấu giai đoạn cải cách thể chế mạnh mẽ nhất trong nhiều năm qua tại Việt Nam, trong khuôn khổ chủ trương "tinh gọn bộ máy, xóa bỏ rào cản hành chính" của Chính phủ. Nhiều văn bản pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, bất động sản và môi trường được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, tạo ra cả cơ hội lẫn thách thức pháp lý cho doanh nghiệp.

Đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam, hoạt động kinh doanh chịu sự điều chỉnh chặt chẽ bởi hệ thống pháp luật hiện hành như Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, cùng các chính sách thuế, tài chính và pháp luật liên quan đến thị trường vốn. Với tư cách là doanh nghiệp niêm yết trên sàn chứng khoán, VISC còn chịu sự giám sát và tuân thủ nghiêm ngặt về công bố thông tin, minh bạch tài chính và quản trị công ty theo quy chuẩn quốc gia và quốc tế. Do đó, bất kỳ sự điều chỉnh bất lợi hoặc thay đổi không kịp thời trong hệ thống chính sách, pháp lý — đặc biệt liên quan đến hoạt động tài chính, chứng khoán — đều có thể tạo ra những tác động không mong muốn đến hoạt động kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty.

5.6. Rủi ro môi trường và rủi ro khác

a) Biến đổi khí hậu và thiên tai

Năm 2025, Chính phủ đã phải ban hành Quyết định 2572/QĐ-TTg hỗ trợ khẩn cấp 1.100 tỷ đồng cho các tỉnh khắc phục thiệt hại do mưa lũ, cho thấy mức độ nghiêm trọng của các rủi ro thiên tai. Xâm nhập mặn tại đồng bằng sông Cửu Long và biến đổi khí hậu cực đoan tiếp tục là thách thức thường trực

b) Chính sách năng lượng và phát triển xanh

- Triển khai Quy hoạch Điện VIII điều chỉnh với mục tiêu tăng trưởng điện năng toàn hệ thống 12,5–13% trong năm 2025 — áp lực lớn về chi phí và an ninh năng lượng.
- Xu hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và phát triển năng lượng tái tạo ngày càng được nhấn mạnh trong chính sách Nhà nước, tạo ra yêu cầu đầu tư mới và cơ hội kinh doanh.
- Tiêu chuẩn ESG từ đối tác thương mại quốc tế (đặc biệt thị trường EU qua cơ chế CBAM) đặt ra yêu cầu báo cáo phát thải carbon và tuân thủ môi trường ngày càng chặt chẽ.
- Rủi ro an ninh năng lượng, đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu điện tăng mạnh và hạ tầng truyền tải chưa theo kịp tốc độ phát triển kinh tế.

Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực có phát thải cao hoặc sử dụng nhiều tài nguyên cần chủ động xây dựng lộ trình chuyển đổi xanh để đáp ứng yêu cầu từ khách hàng quốc tế, nhà đầu tư ESG và quy định pháp luật ngày càng siết chặt. Đây vừa là rủi ro, vừa là cơ hội tạo lợi thế cạnh tranh bền vững.

c) *Rủi ro khác*

- Rủi ro địa chính trị và thương mại quốc tế: Căng thẳng thương mại Mỹ – Trung và các chính sách thuế quan mới gây sức cho chuỗi cung ứng.

- Rủi ro thị trường tài sản: Chỉ số VNIndex tăng 40,9% trong năm 2025 — mức tăng đột biến — tiềm ẩn nguy cơ điều chỉnh mạnh trong giai đoạn tiếp theo khi kỳ vọng tăng trưởng gặp thử thách. Thị trường bất động sản còn nhiều dự án tồn đọng, vốn tín dụng bị đóng băng, ảnh hưởng đến thanh khoản hệ thống ngân hàng và dòng vốn tín dụng.

- Rủi ro công nghệ và an ninh mạng: Với thanh toán không dùng tiền mặt đạt giá trị gấp 28 lần GDP vào cuối 2025, rủi ro tấn công mạng, gian lận tài chính và mất an toàn dữ liệu ngày càng nghiêm trọng. Yêu cầu chuyển đổi số nhanh đặt ra áp lực về chi phí đầu tư công nghệ và rủi ro gián đoạn hoạt động trong quá trình chuyển đổi.

- Rủi ro cạnh tranh và nhân sự: Trong 8 tháng năm 2025, có hơn 128.200 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (tăng 15,7%), tạo ra áp lực cạnh tranh gia tăng trong nhiều lĩnh vực kinh doanh. Thị trường lao động với ~538.000 việc làm mới được tạo ra trong 8 tháng đầu 2025 vừa là tín hiệu tích cực, vừa tạo áp lực về tiền lương và thu hút/giữ chân nhân tài.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tổ chức và nhân sự

1.1. Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, VISC tiếp tục củng cố nền tảng quản trị nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và năng lực cạnh tranh. Hội đồng quản trị là cơ quan chịu trách nhiệm được Đại Hội đồng cổ đông về định hướng phát triển, quyết nghị các vấn đề quản trị trọng yếu và giám sát hoạt động của Ban Điều hành đảm bảo Công ty vận hành minh bạch, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty Cổ phần Chứng khoán và Đầu tư Tài chính VISC gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số Cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Nguyễn Phúc Long	Chủ tịch HĐQT	23/03/2023	0	0%
2	Ông Dương Quang Trung	Phó Chủ tịch HĐQT	23/03/2023	0	0%
3	Bà Đào Thị Thanh	Thành viên HĐQT	23/03/2023	0	0%
4	Ông Nguyễn Viết Việt	Thành viên HĐQT	23/03/2023	0	0%
5	Ông Nguyễn Xuân Biểu	Thành viên HĐQT	23/03/2023	0	0%

Ông Nguyễn Phúc Long:

Ngày sinh: 09/03/1974

Học vấn:

- Thạc sĩ quản trị kinh doanh (MBA) Đại học Preston University, Hoa Kỳ
- Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng Học viên Tài chính, Việt Nam

Ông Nguyễn Phúc Long có hơn 25 năm kinh nghiệm trong quản trị và đầu tư; hiện là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán VISC và Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG). Ông tham gia sáng lập và phát triển TIG từ năm 2001 và đồng thời tham gia phát triển một số tổ chức/doanh nghiệp trong lĩnh vực tài chính–chứng khoán và truyền thông.

Trong quá trình hoạt động, ông ghi nhận một số giải thưởng/ghi nhận tiêu biểu như: Bằng khen của UBND Thành phố Hà Nội và VCCI trong nhiều năm; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 2021, và giai đoạn 2018–2022; Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt: 2018, 2021, 2024; Giải thưởng Sao Đỏ/Doanh nhân tiêu biểu: 2017, 2019...

Ông Dương Quang Trung:

Ngày sinh: 01/09/1975

Học vấn:

- Thạc sĩ quản trị kinh doanh Đại học Kinh tế - Đại học Quốc Gia Hà Nội
- Cử nhân ngành Tài chính - Ngân hàng Học viện Tài chính Kế toán Hà Nội

Với gần 25 năm gắn bó cùng lĩnh vực tài chính – chứng khoán, Ông Trung đã tích lũy nền tảng kinh nghiệm quản trị vững chắc qua nhiều vị trí trọng yếu tại các tổ chức tài chính và doanh nghiệp lớn. Ông từng đảm nhiệm vai trò Trưởng phòng Kế hoạch và Quản lý Doanh nghiệp (Khối Quản lý và Phát triển Doanh nghiệp) tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt; giữ cương vị Tổng Giám đốc tại Công ty Chứng khoán FLC; và tiếp tục đóng vai trò Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Tài chính tại Công ty Chứng khoán Vincorp (thuộc Tập đoàn Vingroup). Bên cạnh đó, ông cũng từng là Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không (thuộc Vietnam Airlines Group).

Hành trình nghề nghiệp của Ông Trung thể hiện rõ năng lực điều hành, kỷ luật tài chính và tinh thần trách nhiệm, tạo nền tảng quan trọng cho việc đồng hành cùng Công ty trong giai đoạn củng cố quản trị và tăng trưởng.

Bà Đào Thị Thanh

Ngày sinh: 02/06/1994

Học vấn:

- Thạc sĩ ngành Tài chính, Học viện Tài chính

Bà Thanh có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – kế toán, trưởng thành qua nhiều vị trí chuyên môn và quản lý tại các doanh nghiệp thuộc các ngành khác nhau. Trong quá trình công tác, Bà từng đảm nhiệm một số vị trí tiêu biểu như: Phó phòng Kế toán tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Công trình Giao thông 208; Phó Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; Kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Stanley Brothers; và Kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Kem Tráng Tiên, cùng một số vị trí liên quan khác.

Với nền tảng chuyên môn vững vàng và kinh nghiệm thực tiễn đa dạng, Bà Thanh mang đến cho Hội đồng quản trị góc nhìn kỷ luật tài chính, chú trọng tính minh bạch và tuân thủ, góp phần củng cố nền tảng quản trị và hỗ trợ Công ty theo đuổi mục tiêu phát triển ổn định, bền vững.

Ông Nguyễn Viết Việt

Ngày sinh: 03/10/1982

Học vấn:

- Thạc sĩ Chính trị và Cao cấp lý luận Chính trị
- Cử nhân Chính trị
- Cử nhân Báo trí

Ông Việt có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực báo chí – truyền thông, trưởng thành qua nhiều vị trí quản lý và chuyên môn như Thư ký tòa soạn, Tổng thư ký tòa soạn, Phó Tổng Biên tập. Hiện Ông đang giữ chức vụ Tổng Biên tập Tạp chí điện tử Kinh tế Chứng khoán Việt Nam.

Với nền tảng chuyên môn sâu về quản trị nội dung và truyền thông, Ông Việt mang đến cho Hội đồng quản trị góc nhìn thực tiễn về minh bạch thông tin, quản trị danh tiếng và chuẩn mực truyền thông trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán; góp phần hỗ trợ Công ty tăng cường hiệu quả công bố thông tin và kết nối với các bên liên quan theo định hướng phát triển bền vững.

Ông Nguyễn Xuân Biều

Ngày sinh: 25/02/1966

Học vấn:

- Cử nhân Kinh tế, Đại học Thương mại Hà Nội;
- Cử nhân Luật, Đại học Luật TP. HCM.

Với gần 30 năm kinh nghiệm và bề dày thực tiễn trong lĩnh vực quản trị, tài chính và chứng khoán, Ông Nguyễn Xuân Biểu mang đến cho Hội đồng quản trị một nền tảng chuyên môn vững vàng cùng góc nhìn thận trọng, kỷ luật trong quản trị. Ông đã đồng hành cùng Công ty ngay từ những ngày đầu hình thành, tham gia Hội đồng quản trị từ thời điểm Công ty đi vào hoạt động đến nay. Sự gắn bó bền bỉ đó là nền tảng quan trọng giúp tăng cường tính liên tục trong quản trị, củng cố định hướng phát triển ổn định và hỗ trợ Công ty theo đuổi các mục tiêu dài hạn.

Với cơ cấu thành viên có nền tảng chuyên môn đa lĩnh vực, Hội đồng quản trị trong năm 2025 đã tập trung vào việc định hướng chiến lược, tăng cường quản trị công ty, giám sát tuân thủ và quản trị rủi ro trong hoạt động. Các quyết nghị của Hội đồng quản trị là cơ sở để Ban điều hành triển khai các mục tiêu kinh doanh, duy trì kỷ luật vận hành và nâng cao chất lượng dịch vụ. Phần dưới đây trình bày cơ cấu Ban điều hành và thông tin nhân sự quản lý chủ chốt trong năm.

1.2. Ban điều hành

Ban điều hành tại ngày 31/12/2025 gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số Cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Dương Quang Trung	Tổng Giám đốc	23/03/2023	0	0%
2	Bà Phạm Thị Hồng Nhung	Phó Tổng Giám đốc	01/08/2025	0	0%

Ông Dương Quang Trung

Ông Dương Quang Trung hiện giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty và đồng thời là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị. Thông tin tóm tắt lý lịch của Ông được trình bày tại mục Hội đồng quản trị của Báo cáo thường niên

Bà Phạm Thị Hồng Nhung

Sinh ngày: 01/03/1985

Học vấn:

- Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế quốc dân

Bà Phạm Thị Hồng Nhung là cử nhân kinh tế, có gần 20 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính và chứng khoán. Bà từng đảm nhiệm các vị trí thành viên Ban kiểm soát, chuyên viên quản trị rủi ro; Giám đốc chính nhánh Hà Nội của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam.

Trong năm 2025, Công ty có thay đổi nhân sự Ban điều hành liên quan đến chức danh Phó Tổng Giám đốc, nhiệm vụ Người phụ trách quản trị công ty và vị trí Kế toán trưởng Công ty. Cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phó Tổng Giám đốc	18/08/2023 (Số Nghị quyết: 29/2023/NQ/HĐQT-VISC)	20/10/2025 (Số Nghị quyết: 31/2025/NQ/HĐQT-VISC)
2	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phụ trách quản trị Công ty	13/11/2023 (Số Nghị quyết: 26/2023/NQ/HĐQT-VISC)	20/10/2025 (Số Nghị quyết: 31/2025/NQ/HĐQT-VISC)
3	Phạm Thị Hồng Nhung	Phó Tổng Giám đốc	01/08/2025 (Số Nghị quyết: 28/2025/NQ/HĐQT-VISC)	

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
4	Phạm Thị Hồng Nhung	Phụ trách quản trị Công ty	20/10/2025 (Số Nghị quyết: 32/2025/NQ/HĐQT-VISC)	

Bên cạnh các thay đổi nêu trên, trong năm 2025, Công ty có biến động nhân sự liên quan đến chức danh Kế toán trưởng. Cụ thể, kể từ ngày 25/12/2025, miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng do bà Vũ Huyền Trâm đảm nhiệm. Đồng thời, kể từ ngày 25/12/2025, Công ty bổ nhiệm Bà Cao Mai Chi giữ chức danh Phụ trách kế toán nhằm bảo đảm công tác kế toán – tài chính được duy trì liên tục, đúng quy định. Từ nền tảng quản trị và điều hành nêu trên, Công ty tiếp tục chú trọng công tác nguồn nhân lực nhằm bảo đảm vận hành hiệu quả, tuân thủ và phát triển bền vững. Phần tiếp theo trình bày quy mô nhân sự (số lượng cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2025), cơ cấu nhân sự và tóm tắt các chính sách đối với người lao động. Trong năm 2025, Công ty không ban hành hoặc điều chỉnh các chính sách người lao động mang tính trọng yếu; các chính sách hiện hành tiếp tục được áp dụng thống nhất.

1.3. Cơ cấu nhân sự

Tại ngày 31/12/2025, tổng số cán bộ, nhân viên của Công ty là 32 người:

Cơ cấu theo đơn vị/khoá chức năng

STT	Khối/Phòng	Số lượng nhân sự	Tỷ trọng
1	Ban Giám đốc	2	6.25%
2	Ban kiểm toán nội bộ	1	3.13%
3	Khối vận hành dịch vụ chứng khoán	3	9.38%
4	Phòng phân tích đầu tư	6	18.75%
5	Phòng Công nghệ thông tin	3	9.38%
6	Phòng Hành chính nhân sự	2	6.25%
7	Phòng tài chính kế toán	2	6.25%
8	Phòng QTRR & KSNB	3	9.38%
9	Chi nhánh	8	25.00%
10	Phòng giao dịch	2	6.25%

Cơ cấu theo loại hợp đồng lao động

STT	Loại hợp đồng	Số lượng nhân sự	Tỷ trọng
1	Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	09	28,1%
2	Hợp đồng lao động xác định thời hạn	23	71,9%
3	Hợp đồng thử việc	0	0
4	Cộng tác viên/Thời vụ	0	0

1.4. Chính sách đối với người lao động

Công ty áp dụng các chính sách nhân sự nhằm thu hút, duy trì và phát triển nguồn nhân lực; bảo đảm quyền lợi người lao động theo quy định pháp luật và quy định nội bộ. Các nhóm chính sách chính gồm:

- Tiền lương – thưởng – Phúc lợi: Quy chế nhân sự và thu nhập (QC: 03-VISC)
- Đánh giá hiệu suất: Quy chế đánh giá hiệu quả công việc (QC/VISC/2025/01)
- Quan hệ lao động & kỷ luật tuân thủ: Nội quy lao động theo quyết định số 01/2023/QĐ-VISC, Quy định chấm công (HCNS-QĐ-01)

Trong năm 2025, Công ty thực hiện điều chỉnh một số nội dung trong công tác quản trị nhân sự nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và bảo đảm tính minh bạch, nhất quán trong đánh giá. Cụ thể, Công ty đã ban hành Quy trình đánh giá hiệu suất và điều chỉnh cách thức đánh giá hiệu suất làm cơ sở cho việc ghi nhận kết quả công việc, xét thưởng, điều chỉnh thu nhập và phát triển nhân sự.

Ngoài nội dung nêu trên, các chính sách đối với người lao động còn lại được duy trì và áp dụng theo quy định hiện hành của Công ty.

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục thực hiện hoạt động đầu tư theo định hướng thận trọng, tập trung vào các khoản đầu tư tài chính nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và gia tăng lợi nhuận.

Tại thời điểm 31/12/2025, danh mục đầu tư của Công ty chủ yếu bao gồm các khoản đầu tư vào cổ phiếu và trái phiếu doanh nghiệp trong nước, cụ thể:

➤ Đầu tư cổ phiếu niêm yết và chưa niêm yết

- Công ty nắm giữ 3.190.000 cổ phiếu TIG với giá trị đầu tư 27.115 triệu đồng, tương ứng 1,65% vốn điều lệ của tổ chức phát hành.
- Đầu tư 1.050.000 cổ phiếu Công ty CP BĐS HAD với giá trị đầu tư 31.500 triệu đồng, tương ứng 3,00% vốn điều lệ.
- Đầu tư 1.072.500 cổ phiếu Công ty CP Đầu tư TLPT với giá trị đầu tư 34.320 triệu đồng, tương ứng 1,7% vốn điều lệ.

Tổng giá trị đầu tư cổ phiếu của Công ty tại thời điểm cuối năm 2025 đạt **92.935 triệu đồng**.

➤ Đầu tư trái phiếu doanh nghiệp

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì danh mục đầu tư trái phiếu doanh nghiệp nhằm đa dạng hóa danh mục đầu tư và tối ưu hóa lợi nhuận, bao gồm:

- Trái phiếu Công ty CP HDE với giá trị đầu tư 45.000 triệu đồng.
- Trái phiếu Công ty CP Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đô với giá trị đầu tư 40.000 triệu đồng.
- Trái phiếu Công ty CP Sản xuất Đầu tư Hà Thành với giá trị đầu tư 45.000 triệu đồng.

Tổng giá trị đầu tư trái phiếu doanh nghiệp tại thời điểm cuối năm 2025 đạt 130.000 triệu đồng.

Các khoản đầu tư trên được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và giới hạn đầu tư đối với công ty chứng khoán. Trong kỳ báo cáo, Công ty không thực hiện chào bán chứng khoán để huy động vốn cho các dự án đầu tư, đồng thời không triển khai các dự án đầu tư lớn ngoài hoạt động đầu tư tài chính.

Danh mục đầu tư được quản lý và giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư cũng như kiểm soát rủi ro theo quy định nội bộ của Công ty và quy định của cơ quan quản lý.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty không có công ty con và công ty liên kết theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các chuẩn mực kế toán hiện hành.

Các khoản đầu tư của Công ty chủ yếu là đầu tư tài chính vào cổ phiếu và trái phiếu doanh nghiệp, với tỷ lệ sở hữu không đủ để xác định quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động quản lý và điều hành của các tổ chức phát hành.

Do đó, trong kỳ báo cáo năm 2025, Công ty không phát sinh báo cáo năm 2025, Công ty yên kiểm soát hoặc ảnh hưởng đáng kể đến .

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	373.362.845.958	365.883.849.241	-2.00%
Doanh thu thuần	45.570.674.336	39.290.319.538	-13.78%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25.797.128.283	1.696.360.656	-93.42%
Lợi nhuận khác	-762.232.157	-1.093.461.068	-43.46%
Lợi nhuận trước thuế	25.034.896.126	602.899.588	-97.59%
Lợi nhuận sau thuế	20.793.163.817	261.258.286	-98.74%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

- Về quy mô tổng tài sản của Công ty trong năm giảm nhẹ từ 373,36 tỷ đồng xuống còn 365,88 tỷ đồng, tương đương với giảm 2% so với năm 2024. Mức giảm không lớn, cho thấy quy mô doanh nghiệp tương đối ổn định.

- Doanh thu thuần năm 2025 giảm 13,78% trong khi lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm mạnh 93,42% so với cùng kỳ năm trước cho thấy biên lợi nhuận giảm mạnh. Nguyên nhân chính là do sự biến động mạnh của cổ phiếu TIG mà công ty đang nắm giữ, dẫn đến chênh lệch giảm đánh giá lại các tài

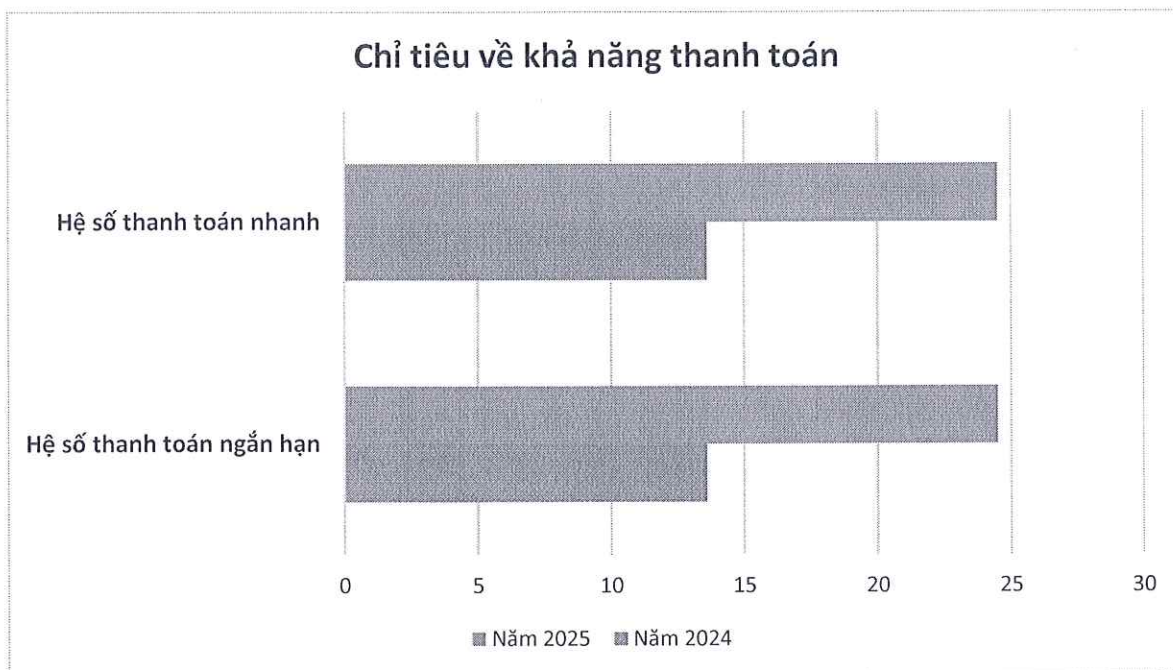
sản tài chính (FVTPL) tăng cao, ăn mòn gần hết lợi nhuận. Ngoài ra doanh thu hoạt động môi giới và doanh thu tài chính đều giảm so với cùng kỳ năm 2024.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

b.1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	13.6	24.5	
Tài sản ngắn hạn	225.243.355.119	216.271.558.522	
Nợ ngắn hạn	16.556.337.285	8.816.082.282	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	13.6	24.5	
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	225.243.355.119	216.271.558.522	
Nợ ngắn hạn	16.556.337.285	8.816.082.282	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

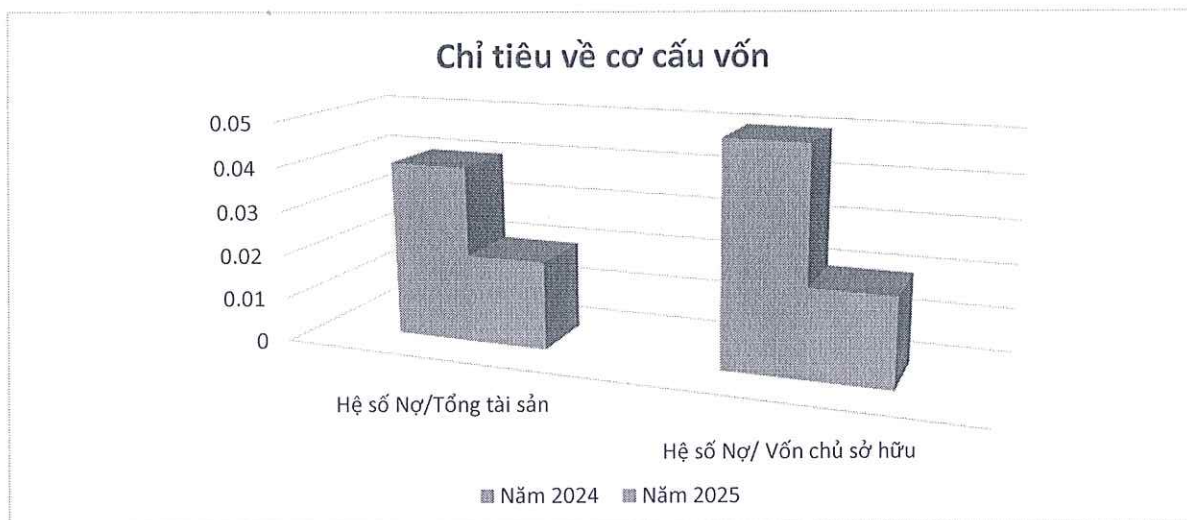


Năm 2025, hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh của Công ty tăng mạnh, đạt 24,5%, tương đương mức tăng hơn 80%. Điều này phản ánh khả năng thanh toán của Công ty cao, đảm bảo an toàn tài chính trong ngắn hạn.

b.2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.04	0.02	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.05	0.02	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)



Trong năm 2025, các chỉ tiêu cơ cấu vốn của Công ty tiếp tục giảm mạnh, với hệ số nợ trên tổng tài sản và hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu lần lượt chỉ còn 2%. Điều này cho thấy Công ty duy trì mức độ an toàn tài chính rất cao, cơ cấu vốn rất an toàn, khả năng chịu rủi ro tốt, không áp lực lãi vay. Điều này một phần cũng xuất phát từ việc cổ phiếu TIG mà công ty đang nắm giữ giảm mạnh nên Ban Lãnh đạo quyết định đặt tiêu chí thận trọng lên hàng đầu nhằm đảm bảo an toàn tài chính, duy trì hoạt động ổn định của Công ty.

b.3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	0	0	
+ Vòng quay tài sản cố định: Doanh thu thuần/tài sản cố định	4.37	4.34	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.12	0.11	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

Chỉ tiêu Vòng quay tài sản cố định phản ánh hiệu suất sử dụng tài sản cố định để tạo ra doanh thu. Chỉ tiêu này tương đối ổn định giữa hai năm 2024 và 2025, tương ứng lần lượt là 4.37 và 4.34

Chỉ tiêu Vòng quay tổng tài sản ở mức thấp đáng kể, cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản trong việc tạo ra doanh thu khá thấp. Công ty cần rà soát và nâng cao hiệu suất sử dụng tài sản trong năm 2026.

b.4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	0.4562	0.0066	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	0.0582	0.0007	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	0.0556	0.0007	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.5660	0.0432	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2025 của Công ty giảm rõ rệt so với năm 2024. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần (ROS) giảm 98.54%, phản ánh biên lợi nhuận ròng giảm mạnh, hiệu suất hoạt động kinh doanh của Công ty thấp. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu (ROE) giảm 98.74%, thể hiện hiệu quả sử dụng vốn giảm mức đáng kể. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản

(ROA) giảm 98.72%, đánh giá mức sinh lời trên tổng tài sản thấp. Biên lợi nhuận gộp giảm 92.37% so với cùng kỳ năm 2024. Nhìn chung, các chỉ tiêu sinh lời năm 2025 giảm so với năm 2024, nguyên nhân lớn nhất đến từ sụt giảm giá của cổ phiếu TIG.

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 45.133.300 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 45.133.300 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

Trong đó:

+ Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 45.133.300 cổ phiếu.

+ Số cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày chốt 11/03/2025

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	4.268	45.133.300	100%
1	Trong nước	4.245	44.899.677	99,48%
1.1	Nhà nước	-	-	0,00%
1.2	Tổ chức	6	191.000	0,42%
1.3	Cá nhân	4.239	44.708.677	99,06%
2	Nước ngoài	23	233.623	0,52%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	4	104.300	0,23%
2.2	Cá nhân	19	129.323	0,29%
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác	0	0	0
1	Cổ đông lớn	0	0	0
2	Cổ đông khác	0	0	0
III	Tổng cộng	4.268	45.133.300	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty: 100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Tháng 10/2010, vốn điều lệ Công ty tăng lên 341.333.000.000 đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 355/UBCK-GP ngày 11/10/2010 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

- Tháng 12/2022 Công ty hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ, vốn điều lệ Công ty tăng lên 451.333.000.000 đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 12/GPĐC-UBCK ngày 03/02/2023

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

5.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Quản lý nguồn nguyên vật liệu trong Công ty đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì hoạt động hiệu quả và ổn định của tổ chức. Mặc dù đặc thù là Công ty chứng khoán không sản xuất hàng hóa như các

ngành công nghiệp khác, nhưng nguyên vật liệu ở đây có thể bao gồm các yếu tố như phần mềm, hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng và tài nguyên nhân lực cần thiết để vận hành hệ thống giao dịch. Việc quản lý tốt nguồn tài nguyên này giúp đảm bảo các giao dịch chứng khoán diễn ra suôn sẻ, giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động. Công ty thường xuyên có kế hoạch bảo trì và nâng cấp hệ thống công nghệ kịp thời, đào tạo nhân viên chuyên môn cao để đáp ứng yêu cầu của thị trường tài chính ngày càng phức tạp. Đồng thời, việc tối ưu hóa các quy trình công nghệ và tài chính đã giúp Công ty tiết kiệm chi phí và nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường.

5.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Nguồn năng lượng tiêu thụ chủ yếu của Công ty bao gồm:

- Điện năng sử dụng tại trụ sở chính và các chi nhánh;
- Nhiên liệu phục vụ phương tiện đi lại và hoạt động công tác;
- Năng lượng gián tiếp từ các trung tâm dữ liệu và hệ thống công nghệ thông tin.

Do hoạt động dựa nhiều vào hạ tầng công nghệ, Công ty chú trọng tối ưu hóa hệ thống máy chủ, thiết bị và không gian làm việc nhằm giảm tiêu thụ năng lượng không cần thiết.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến

Công ty triển khai các biện pháp sử dụng năng lượng hiệu quả, bao gồm:

- Sử dụng hệ thống chiếu sáng tiết kiệm điện;
- Tắt thiết bị điện khi không sử dụng;
- Tối ưu hóa điều hòa không khí tại văn phòng;
- Áp dụng mô hình làm việc linh hoạt, giảm nhu cầu sử dụng không gian và năng lượng.

Các sáng kiến này giúp nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng trong toàn hệ thống và giảm chi phí vận hành.

c) Sáng kiến tiết kiệm năng lượng và kết quả

Bên cạnh hoạt động nội bộ, Công ty khuyến khích khách hàng sử dụng các dịch vụ trực tuyến như:

- Giao dịch chứng khoán trực tuyến;
- Nhận báo cáo điện tử thay cho bản in;
- Hợp và tư vấn qua nền tảng số.

Việc đẩy mạnh dịch vụ số góp phần giảm tiêu thụ giấy, giảm nhu cầu di chuyển và gián tiếp giảm phát thải khí nhà kính.

5.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

Tiêu thụ nước của Công ty không được ghi nhận trực tiếp dưới dạng số liệu riêng biệt, vì chi phí nước đã được tính vào trong tiền thuê tòa nhà văn phòng. Mặc dù vậy, việc quản lý và tiết kiệm nguồn nước vẫn là một yếu tố quan trọng trong hoạt động hàng ngày của Công ty. Lượng nước chủ yếu được sử dụng cho các mục đích sinh hoạt như vệ sinh, giải khát cho nhân viên, và trong các thiết bị hỗ trợ môi trường làm việc như điều hòa không khí, làm mát các hệ thống máy móc. Công ty hiện tại đang áp dụng các biện pháp tiết kiệm nước như sử dụng thiết bị tiết kiệm nước, kiểm tra thường xuyên tình trạng ống nước, và khuyến khích nhân viên ý thức về việc sử dụng nước hợp lý để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và chi phí vận hành.

5.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

5.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2025: 32 người

Mức lương trung bình đối với người lao động: 20.201.853 đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Công ty Cổ phần Chứng khoán VISC thực hiện các chính sách lao động nhằm bảo đảm điều kiện làm việc, sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động theo đúng quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty. Đồng thời, với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán, Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc kỷ luật, tuân thủ và bảo mật, góp phần bảo đảm an toàn hoạt động và chất lượng dịch vụ.

- Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi: Công ty áp dụng thời gian làm việc 08 giờ/ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu hằng tuần, nghỉ trưa 01 giờ. Người lao động được nghỉ lễ, tết theo quy định của Bộ luật Lao động.
- Chế độ bảo hiểm và quyền lợi bắt buộc: Người lao động được tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Nhà nước.
- Phúc lợi và ghi nhận: Ngoài chế độ theo quy định, Công ty triển khai các chính sách phúc lợi phù hợp nhằm khuyến khích, động viên người lao động, như: khen thưởng, phúc lợi khác theo chính sách Công ty; nghỉ mát/du lịch hằng năm, chúc mừng sinh nhật, thưởng đột xuất, thưởng theo hiệu quả công việc,...
- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần: Công ty tổ chức các hoạt động nhằm gắn kết và hỗ trợ người lao động như: thăm hỏi – hiếu hỉ, hỗ trợ hoàn cảnh khó khăn, và các hoạt động nội bộ/tri ân nhân các dịp 08/3, 20/10,...
- An toàn, sức khỏe nghề nghiệp: Công ty duy trì điều kiện làm việc phù hợp, khuyến khích thực hành làm việc an toàn, chủ động phòng ngừa rủi ro trong quá trình tác nghiệp; đồng thời phối hợp triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe theo chính sách và quy định hiện hành.
- Tuân thủ và an toàn thông tin: Công ty triển khai các quy định nội bộ về tuân thủ, đạo đức nghề nghiệp và bảo mật thông tin; thực hiện phổ biến/đào tạo các yêu cầu liên quan nhằm nâng cao ý thức tuân thủ của người lao động, giảm thiểu rủi ro vận hành và bảo vệ dữ liệu/ thông tin khách hàng theo quy định.
- Gắn kết và văn hóa doanh nghiệp: Thông qua các hoạt động phúc lợi, chăm lo và truyền thông nội bộ, người lao động có cơ hội giao lưu, tái tạo sức lao động, đồng thời góp phần xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tăng cường sự gắn kết giữa người lao động và Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Chứng khoán VISC tiếp tục duy trì và triển khai các hoạt động đào tạo, phát triển nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp; đồng thời hỗ trợ người lao động duy trì việc làm và phát triển sự nghiệp.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm: Bình quân số giờ đào tạo của cán bộ nhân viên tại Công ty đạt 48,2 giờ/người/năm. Mức này tăng 8,2 giờ/người/năm, tương ứng khoảng 20,5% so với năm 2024 (bình quân 05 ngày/người/năm, tương đương 40 giờ/người/năm), phản ánh định hướng của Công ty trong việc từng bước tăng cường đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ, phù hợp với nguồn lực và kế hoạch hoạt động.
- Theo phân loại nhân viên:

Phân loại nhân viên	Số giờ đào tạo bình quân/người/năm	Ghi chú
Nhân viên Thử việc	24	Đào tạo hội nhập, đào tạo nghiệp vụ, đào tạo văn hóa
Nhân viên nghiệp vụ	36	Đào tạo chuyên môn, đào tạo kỹ năng mềm, quy trình
Nhân sự quản lý	60	Đào tạo kỹ năng quản trị, lãnh đạo, nghiệp vụ, quy trình
Nhóm có chứng chỉ hành nghề	50	Đào tạo định kỳ

Công ty triển khai các chương trình đào tạo và học tập liên tục nhằm hỗ trợ người lao động nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu công việc, qua đó duy trì việc làm và phát triển nghề nghiệp, bao gồm:

- Đào tạo hội nhập & đào tạo tại chỗ (On-the-job): hỗ trợ nhân sự mới nắm bắt quy trình, nghiệp vụ và tiêu chuẩn chất lượng công việc.
- Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ theo chức năng: đào tạo nghiệp vụ chứng khoán theo vị trí công việc (môi giới, tư vấn, vận hành, tài chính-kế toán...), tập trung chuẩn hóa quy trình tác nghiệp và nâng cao chất lượng thực thi.
- Đào tạo bắt buộc theo quy định: triển khai các nội dung đào tạo, cập nhật theo yêu cầu của cơ quan quản lý/quy định hiện hành, đặc biệt đối với các vị trí liên quan và nhóm nhân sự có chứng chỉ hành nghề.
- Đào tạo nâng cao năng lực: Tổ chức các chương trình bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp, hỗ trợ phát triển nghề nghiệp dài hạn cho người lao động.

5.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với Cộng đồng địa phương.

Công ty thường tham gia quyên góp cho những hoạt động từ thiện với mong muốn góp một phần hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn, nâng cao trách nhiệm với cộng đồng xã hội.

5.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

- Cam kết phát triển thị trường vốn xanh

Công ty nhận thức rõ vai trò của thị trường vốn xanh trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

Với vai trò là công ty chứng khoán, Công ty chủ động nghiên cứu, từng bước tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào hoạt động kinh doanh, phù hợp với định hướng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và chính sách phát triển bền vững của Chính phủ.

- Hoạt động liên quan đến thị trường vốn xanh

+ Tư vấn và phân phối sản phẩm tài chính bền vững

Công ty tham gia cung cấp dịch vụ tư vấn và phân phối các sản phẩm tài chính có yếu tố bền vững, bao gồm các sản phẩm hướng đến mục tiêu sử dụng vốn cho dự án thân thiện với môi trường hoặc phát triển xã hội.

Trong quá trình tư vấn, Công ty chú trọng đánh giá mục đích sử dụng vốn, tính minh bạch thông tin và tuân thủ quy định pháp luật của tổ chức phát hành.

+ Tích hợp yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư

Công ty từng bước đưa tiêu chí môi trường và xã hội vào quy trình đánh giá doanh nghiệp khi thực hiện hoạt động tự doanh hoặc tư vấn đầu tư.

Việc xem xét các yếu tố như quản trị doanh nghiệp, tuân thủ pháp luật môi trường, minh bạch thông tin và trách nhiệm xã hội giúp nâng cao chất lượng danh mục đầu tư và giảm thiểu rủi ro dài hạn.

+ Quản trị rủi ro liên quan đến yếu tố môi trường và xã hội

Công ty chú trọng rà soát rủi ro môi trường và xã hội trong quá trình thẩm định khách hàng và tổ chức phát hành.

Các yếu tố rủi ro tiềm ẩn liên quan đến vi phạm pháp luật môi trường, tranh chấp xã hội hoặc thiếu minh bạch thông tin được xem xét trong quy trình kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo an toàn và bền vững cho hoạt động kinh doanh.

- Minh bạch và công bố thông tin

Công ty thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan quản lý. Đồng thời, Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống báo cáo nội bộ nhằm nâng cao mức độ minh bạch đối với các hoạt động liên quan đến tài chính bền vững và thị trường vốn xanh.

- Định hướng phát triển

Trong thời gian tới, Công ty dự kiến:

- Hoàn thiện khung tiêu chí đánh giá ESG nội bộ;
- Tăng cường đào tạo nhân sự về tài chính bền vững;
- Mở rộng hoạt động tư vấn và phân phối sản phẩm tài chính xanh;
- Đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức của nhà đầu tư về đầu tư có trách nhiệm.

Lưu ý/Note: (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm)

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	%TH/KH
1	Doanh thu thuần	77.300.000.000	39.290.319.538	50,82
2	Lợi nhuận trước thuế	38.268.500.000	602.899.588	1,58
3	Lợi nhuận sau thuế	30.614.000.000	261.258.286	0,85

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

Năm 2025, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam (VISC) ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh chưa đạt kế hoạch đề ra. Cụ thể, doanh thu thuần năm 2025 đạt 39,29 tỷ đồng, tương đương 50,82% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế đạt 602,9 triệu đồng, tương đương 1,58% kế hoạch; và lợi nhuận sau thuế đạt 261,3 triệu đồng, tương đương 0,85% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc một số nguồn thu từ hoạt động kinh doanh cốt lõi chưa đạt kỳ vọng, đặc biệt là hoạt động môi giới chứng khoán và các dịch vụ tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành trong bối cảnh thị trường chứng khoán còn nhiều biến động và thanh khoản thị trường chưa thực sự thuận lợi. Bên cạnh đó, Công ty vẫn duy trì các chi phí vận hành và chi phí quản lý ở mức cần thiết nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định và tuân thủ các quy định quản lý trong lĩnh vực chứng khoán, qua đó làm giảm đáng kể hiệu quả lợi nhuận trong kỳ. Mặc dù kết quả kinh doanh chưa đạt mục tiêu kế hoạch, Ban Điều hành Công ty đã tập trung duy trì sự ổn định trong hoạt động, tăng cường công tác quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí và củng cố nền tảng hoạt động kinh doanh, tạo tiền đề cho việc cải thiện hiệu quả hoạt động trong các năm tiếp theo.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được: Trong năm 2025, mặc dù kết quả kinh doanh chưa đạt kế hoạch đề ra, Công ty vẫn đạt được một số kết quả tích cực:

- Duy trì hoạt động kinh doanh ổn định và an toàn tài chính trong bối cảnh thị trường chứng khoán biến động.
- Tiếp tục củng cố hoạt động đầu tư tài chính.
- Duy trì hệ thống dịch vụ môi giới, lưu ký và tư vấn tài chính, tạo nền tảng phát triển dài hạn.
- Đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin và hạ tầng giao dịch, nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ và quản trị rủi ro.
- Tích cực tìm kiếm đối tác phát triển mạng lưới khách hàng tại TP Hồ Chí Minh. Định hướng tập trung khai thác Khách hàng doanh nghiệp;
- Đẩy mạnh triển khai, xây dựng các chương trình kết hợp với doanh nghiệp các tỉnh để giới thiệu Sản phẩm dịch vụ của Công ty;
- Kiểm soát tốt các chi phí hoạt động trong hoàn cảnh thị trường và tình hình kinh doanh chưa có nhiều khởi sắc.

Ban Giám đốc sẽ tiếp tục rà soát chiến lược kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đa dạng hóa nguồn thu trong các năm tiếp theo.

2. Tình hình tài chính

Năm 2025 Công ty đã không đạt kế hoạch đề ra, doanh thu và lợi nhuận giảm đáng kể so với năm 2024, cho thấy công ty đang gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh. Mặt tích cực là Công ty đã nâng cao khả năng thanh toán đáng kể, giảm nợ phải trả, đảm bảo an toàn tài chính.

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2024	Tại 31/12/2025	Tăng, giảm (%)
Tài sản ngắn hạn	225.243.355.119	216.271.558.522	(3.98)

Tài sản dài hạn	148.119.490.839	149.612.290.719	1.01
Tổng cộng	373.362.845.958	365.883.849.241	(2.00)

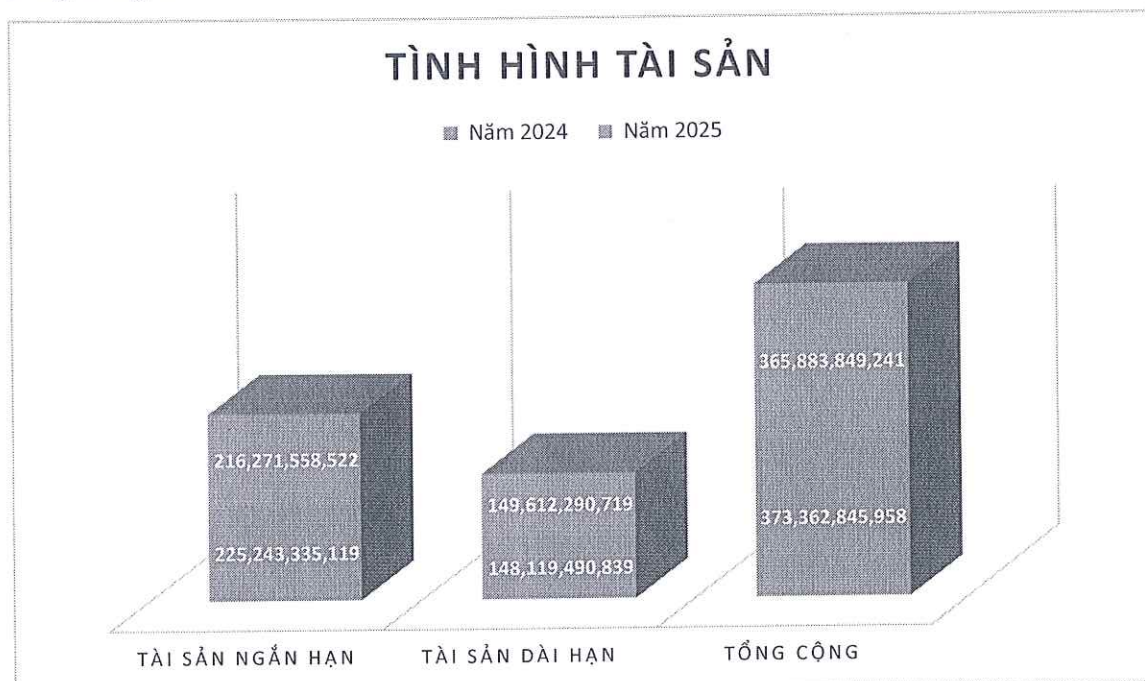
(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

Tổng tài sản của Công ty năm 2025 đạt 365,8 tỷ, giảm 4% so với năm 2024, trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 59% tổng tài sản. Tỷ lệ này cho thấy công ty có khả năng thanh khoản cao, đảm bảo được khả năng thanh toán trong ngắn hạn.

Nhận định năm 2025 và 2026 thị trường chứng khoán sẽ phát triển rực rỡ, khối lượng giao dịch tăng vọt so với năm 2024 nên Công ty tiếp tục duy trì tỷ lệ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) chiếm tỷ trọng cao trong tổng tài sản ngắn hạn.

Về tài sản dài hạn, Công ty chủ yếu nắm giữ tài sản tài chính dài hạn, chiếm tới 89% tổng tài sản dài hạn, điều này thể hiện chiến lược đầu tư dài hạn mạnh mẽ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tương lai.

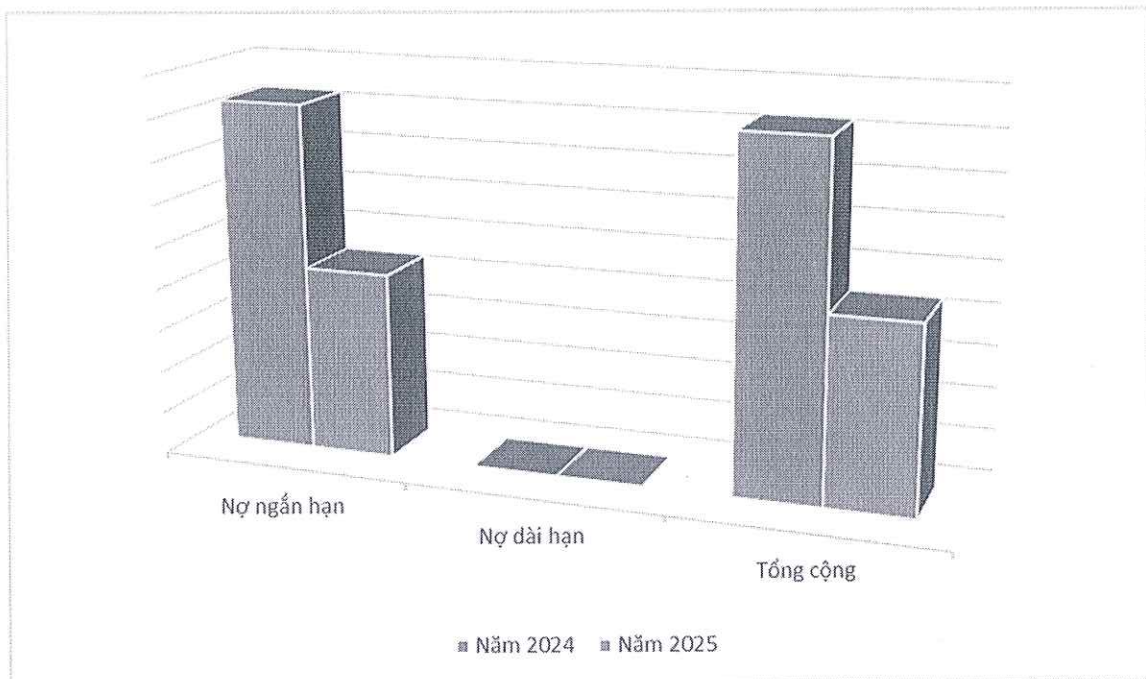
Tổng quan, cơ cấu tài sản của Công ty luôn đảm bảo thanh khoản, đảm bảo tính linh hoạt trong ngắn hạn, đồng thời có tầm nhìn dài hạn, vừa duy trì được sự ổn định tài chính vừa chú trọng sự phát triển trong tương lai.



b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2024	Tại 31/12/2025	Tăng, giảm (%)
Nợ ngắn hạn	16.556.337.285	8.816.082.282	(46.75%)
Nợ dài hạn	0	0	0
Tổng cộng	16.556.337.285	8.816.082.282	(46.75%)

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)



Tổng nợ phải trả của Công ty năm 2025 đã giảm 46.75%, tương ứng với 7.740.255.003đ, cho thấy Công ty đã chú trọng việc trả các khoản nợ, giảm áp lực thanh toán trong ngắn hạn, từ đó nâng cao khả năng thanh toán và mức độ an toàn tài chính.

Nợ dài hạn không phát sinh trong năm cho thấy Công ty không sử dụng đòn bẩy tài chính nhằm hạn chế các rủi ro, đề cao chính sách thận trọng trong hoạt động kinh doanh.

Nhìn chung cơ cấu nợ của Công ty đơn giản, không có nợ dài hạn, thanh khoản được đảm bảo, rủi ro tài chính ở mức thấp.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Chứng khoán VISC tiếp tục củng cố nền tảng quản trị và kiện toàn bộ máy nhằm nâng cao hiệu quả điều hành, tăng cường tính minh bạch và kỷ luật tuân thủ trong hoạt động.

Về cơ cấu tổ chức và nhân sự quản lý, Công ty đã thực hiện các điều chỉnh nhân sự ở cấp Ban điều hành theo hướng bảo đảm tính liên tục trong quản trị, đáp ứng yêu cầu quản trị công ty và vận hành, trong đó có việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/08/2025 và phân công kiêm Người phụ trách quản trị công ty từ ngày 20/10/2025; đồng thời thực hiện chuyển giao nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền. Bên cạnh đó, Công ty xử lý biến động nhân sự tại mảng tài chính-kế toán thông qua việc miễn nhiệm Kế toán trưởng do nghỉ việc và bổ nhiệm Phụ trách kế toán từ ngày 25/12/2025, qua đó duy trì sự ổn định và liên tục của công tác kế toán – tài chính.

Về chính sách và quản lý nội bộ, Công ty đã điều chỉnh phương pháp đánh giá hiệu suất và ban hành Quy trình đánh giá hiệu suất trong năm 2025, tạo cơ sở thống nhất cho việc ghi nhận kết quả công việc, xét thưởng và phát triển nhân sự. Các chính sách đối với người lao động tiếp tục được duy trì theo định hướng bảo đảm điều kiện làm việc, sức khỏe – an toàn – phúc lợi, đồng thời chú trọng tuân thủ và bảo mật thông tin phù hợp với đặc thù hoạt động chứng khoán.

Về phát triển nguồn nhân lực, hoạt động đào tạo được duy trì và tăng cường với số giờ đào tạo bình quân đạt 48.2 giờ/người/năm, tăng 8.2 giờ/người/năm (tương đương 20.5%) so với năm 2024 (40 người/giờ/năm), góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, hỗ trợ người lao động duy trì việc làm và phát triển sự nghiệp.

Tổng thể, các cải tiến trong năm 2025 thể hiện định hướng của công ty trong việc chuẩn hóa quản trị, nâng cao hiệu quả vận hành và xây dựng nền tảng phát triển bền vững.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong thời gian tới, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam định hướng phát triển theo hướng ổn định, bền vững, tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, năng lực quản trị và chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Các định hướng phát triển chủ yếu của Công ty trong giai đoạn tới bao gồm:

➤ **Phát triển các nghiệp vụ kinh doanh cốt lõi**

Công ty tiếp tục củng cố và phát triển các nghiệp vụ kinh doanh chính như môi giới chứng khoán, tự doanh và dịch vụ lưu ký chứng khoán. Đồng thời, Công ty chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường chăm sóc khách hàng và mở rộng tệp khách hàng cá nhân cũng như tổ chức nhằm gia tăng thị phần và doanh thu từ hoạt động môi giới.

➤ **Nâng cao hiệu quả hoạt động tự doanh**

Công ty tiếp tục xây dựng danh mục đầu tư hợp lý, đa dạng hóa các kênh đầu tư nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn. Hoạt động đầu tư sẽ được thực hiện theo nguyên tắc thận trọng, tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế quản trị rủi ro nội bộ, đồng thời tăng cường công tác phân tích và đánh giá thị trường nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.

➤ **Nâng cao năng lực quản trị và quản trị rủi ro**

Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn, minh bạch và hiệu quả. Đồng thời, Công ty tăng cường tuân thủ các quy định của pháp luật và các yêu cầu của cơ quan quản lý đối với công ty chứng khoán.

➤ **Phát triển nguồn nhân lực**

Công ty chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm và đạo đức nghề nghiệp. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục thực hiện các chương trình đào tạo và bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên.

➤ **Ứng dụng công nghệ trong hoạt động**

Công ty định hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ chứng khoán, từng bước nâng cao chất lượng hệ thống giao dịch, hệ thống quản trị dữ liệu và các nền tảng hỗ trợ khách hàng, qua đó nâng cao trải nghiệm của nhà đầu tư và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Với các định hướng trên, Công ty đặt mục tiêu từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố vị thế trên thị trường và mang lại giá trị bền vững cho cổ đông, khách hàng và các bên liên quan.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Là Công ty hoạt động trong lĩnh vực tài chính, tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải ở mức thấp. Ngoài ra Công ty có quy định về việc tiết kiệm các chi phí văn phòng, tiết kiệm năng lượng, thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ nhân viên ý thức tiết kiệm năng lượng, nước, điện như: tắt các thiết bị điện tử khi không cần thiết, tiết kiệm sử dụng giấy văn phòng, ...

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm 2025, VISC tiếp tục thể hiện trách nhiệm xã hội thông qua việc tạo dựng môi trường làm việc ổn định, minh bạch và tôn trọng người lao động. Công ty chú trọng đảm bảo đầy đủ quyền lợi theo quy định, duy trì phúc lợi thiết thực và các hoạt động chăm lo đời sống, qua đó góp phần tạo điều kiện để người lao động yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài. Bên cạnh đó, Công ty từng bước chuẩn hóa công tác quản trị nhân sự, khuyến khích học tập và phát triển năng lực, hướng tới xây dựng đội ngũ có chuyên môn, kỷ luật, tinh thần phục vụ chuyên nghiệp. Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán, việc nuôi dưỡng văn hóa tuân thủ, tác phong làm việc trách nhiệm và ý thức an toàn trong môi trường làm việc cũng được Công ty chú trọng như một cam kết đối với người lao động và các bên liên quan.

Tổng thể, các nỗ lực này góp phần tạo việc làm bền vững, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và lan tỏa những giá trị tích cực cho cộng đồng thông qua sự phát triển ổn định và có trách nhiệm với Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Doanh nghiệp luôn xác định trách nhiệm đối với cộng đồng là một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp không chỉ tập trung vào hiệu quả kinh doanh mà còn chú trọng tạo ra các giá trị tích cực cho xã hội, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống tại các địa phương nơi doanh nghiệp hiện diện.

Trước hết, doanh nghiệp tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội thông qua việc hỗ trợ các chương trình từ thiện, tài trợ giáo dục, y tế và hỗ trợ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Các chương trình này được triển khai thường xuyên, có kế hoạch rõ ràng và hướng tới việc tạo ra tác động lâu dài thay vì chỉ mang tính chất ngắn hạn.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp chú trọng phát triển nguồn nhân lực địa phương thông qua việc ưu tiên tuyển dụng lao động tại chỗ, tổ chức các chương trình đào tạo nghề và nâng cao kỹ năng. Điều này không chỉ góp phần tạo việc làm ổn định mà còn giúp cải thiện thu nhập và nâng cao chất lượng sống cho người dân địa phương.

Doanh nghiệp cũng tích cực phối hợp với chính quyền và các tổ chức xã hội trong việc triển khai các chương trình phát triển cộng đồng như xây dựng cơ sở hạ tầng, cải thiện môi trường sống, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Các hoạt động này được thực hiện trên tinh thần hợp tác, minh bạch và phù hợp với nhu cầu thực tiễn của cộng đồng.

Ngoài ra, doanh nghiệp luôn đảm bảo các hoạt động kinh doanh không gây ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống của người dân xung quanh. Các biện pháp kiểm soát ô nhiễm, quản lý chất thải và sử dụng tài nguyên hiệu quả được triển khai đồng bộ nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường và sức khỏe cộng đồng.

Nhìn chung, doanh nghiệp đã và đang thực hiện tốt vai trò của mình đối với cộng đồng thông qua các hoạt động thiết thực, có ý nghĩa và mang lại giá trị bền vững. Trong thời gian tới, doanh nghiệp định hướng tiếp tục mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả các chương trình trách nhiệm xã hội, gắn kết chặt chẽ hơn với cộng đồng nhằm cùng phát triển hài hòa và bền vững.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục có nhiều biến động do ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế vĩ mô trong và ngoài nước. Trong bối cảnh đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam đã nỗ lực duy trì hoạt động ổn định, đảm bảo an toàn tài chính và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2025 ghi nhận doanh thu đạt khoảng 39,28 tỷ đồng, với nguồn thu chủ yếu đến từ hoạt động tự doanh và các hoạt động tài chính khác. Hoạt động môi giới chứng khoán tiếp tục được duy trì ổn định, từng bước củng cố cơ sở khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Bên cạnh đó, Công ty luôn chú trọng công tác quản trị rủi ro và tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý. Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro được duy trì nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty an toàn, minh bạch và hiệu quả.

Về trách nhiệm đối với môi trường và xã hội, Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động. Đồng thời, Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động phát triển. Các chế độ, chính sách đối với người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Công ty cũng duy trì các hoạt động hướng tới cộng đồng và thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong phạm vi điều kiện và khả năng của mình.

Nhìn chung, trong năm 2025, Công ty đã duy trì được hoạt động ổn định, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định và tiếp tục củng cố nền tảng cho sự phát triển trong những năm tiếp theo.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động kinh doanh một cách chủ động, linh hoạt và tuân thủ đúng các định hướng chiến lược do Hội đồng quản trị đề ra.

Trong năm 2025, Ban Giám đốc đã tập trung triển khai các giải pháp nhằm duy trì hoạt động ổn định của Công ty, quản lý chặt chẽ các hoạt động đầu tư, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy chế nội bộ. Công tác quản trị rủi ro, quản lý tài chính và kiểm soát chi phí được thực hiện một cách thận trọng nhằm đảm bảo an toàn cho hoạt động của Công ty.

Ban Giám đốc cũng đã tích cực chỉ đạo các bộ phận chuyên môn nâng cao chất lượng dịch vụ, duy trì và phát triển tệp khách hàng, đồng thời từng bước cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên trong việc duy trì hoạt động ổn định của Công ty trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong thời gian tới, Hội đồng quản trị định hướng Công ty tiếp tục phát triển theo hướng ổn định, an toàn và bền vững, tập trung vào các nội dung chính sau:

- Tiếp tục củng cố và phát triển các nghiệp vụ kinh doanh cốt lõi như môi giới chứng khoán, tư doanh và dịch vụ lưu ký chứng khoán.
- Tăng cường quản trị rủi ro, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật.
- Từng bước mở rộng cơ sở khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ và uy tín của Công ty trên thị trường.
- Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn của Công ty, tối ưu hóa danh mục đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Tiếp tục đầu tư phát triển nguồn nhân lực và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ chứng khoán.

Hội đồng quản trị tin tưởng rằng với định hướng phát triển phù hợp cùng sự nỗ lực của Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty sẽ tiếp tục duy trì hoạt động ổn định và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động trong các năm tới.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị (HĐQT)

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Tính đến ngày 31/12/2025, Hội đồng quản trị VISC bao gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập là ông Nguyễn Viết Việt. Công tác nhân sự cho HĐQT tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và được triển khai đúng trình tự. Cơ cấu HĐQT hiện tại là phù hợp với hoạt động quản trị điều hành của Công ty, đảm bảo giữa các thành viên có kinh nghiệm, có kiến thức và hiểu biết về quản trị, pháp luật, tài chính và chứng khoán trong việc thực hiện nhiệm vụ các thành viên đó (thành viên điều hành, không điều hành và thành viên độc lập), đáp ứng quy định có ít nhất 1/3 số các thành viên HĐQT là thành viên HĐQT độc lập và không điều hành để đảm bảo tính độc lập, khách quan trong hoạt động của HĐQT. Ngoài ra, các thành viên HĐQT là những nhân sự có uy tín cao trong ngành, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT.

Danh sách các thành viên HĐQT như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Nguyễn Phúc Long	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT điều hành)	2023-2028	0%
2	Ông Dương Quang Trung	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT điều hành)	2023-2028	0%

3	Bà Đào Thị Thanh	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	2023-2028	0%
4	Ông Nguyễn Viết Việt	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập)	2023-2028	0%
5	Ông Nguyễn Xuân Biểu	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	2023-2028	0%

Thành viên HĐQT của Công ty nắm giữ chức danh quản lý tại các Công ty khác như sau:

✓ **Ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tịch HĐQT:**

- Số lượng chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác: 02
Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long;
Phó Chủ tịch HĐQT thường trực tại Công ty Cổ phần Bất động sản Hoa Anh Đào.
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác: 0

✓ **Ông Dương Quang Trung – Phó Chủ tịch HĐQT**

- Số lượng chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác: 01
Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác: 0

✓ **Ông Nguyễn Viết Việt – Thành viên HĐQT độc lập**

- Số lượng chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác: 01
Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác: 0

✓ **Ông Nguyễn Xuân Biểu – Thành viên HĐQT**

- Số lượng chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác: 0
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác: 0

✓ **Bà Đào Thị Thanh – Thành viên HĐQT**

- Số lượng chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác: 01
Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác: 01
Phó Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự và quy chế hoạt động của các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Trong đó:

- Bộ phận Thư ký giúp việc cho HĐQT, đảm bảo tổ chức các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết của HĐQT được thực hiện theo đúng chủ trương theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ, các quy trình, quy chế của Công ty cũng như quy định của pháp luật hiện hành.
- Bộ phận Quản trị rủi ro & Kiểm soát nội bộ thực hiện kiểm tra, xem xét, đánh giá và kiểm soát, cảnh báo dấu hiệu rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty; rà soát việc tuân thủ về rủi ro trong hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo tuân thủ chính sách và quy trình nội bộ của Công ty cũng như quy định của pháp luật có liên quan trực thuộc Ban Điều hành nhằm hoàn thiện và củng cố hơn nữa hệ thống quản trị rủi ro.
- Bộ phận Kiểm toán nội bộ được thành lập theo Nghị quyết số 25/2025/NQ/HĐQT-VISC ngày 08/04/2025: thực hiện tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình trong công tác kiểm toán nội bộ đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đúng theo quy định pháp luật.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã hoàn thành tốt vai trò lãnh đạo, định hướng, quản lý và giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty theo định hướng phê duyệt của ĐHĐCĐ, Quy chế và Điều lệ công ty. Bên cạnh đó, HĐQT đã nỗ lực để hoàn thiện năng lực quản trị công ty, tuân thủ quy định hiện hành và phù hợp với thông lệ quản trị được khuyến nghị bởi các tổ chức quốc tế và cơ quan quản lý. Cụ thể:

- ✓ HĐQT đảm bảo số lượng các cuộc họp HĐQT, số lượng thành viên triệu tập họp đáp ứng yêu cầu về tính pháp lý và hiệu quả, xác định vai trò của mỗi thành viên HĐQT.
- ✓ HĐQT thông qua các Nghị quyết phù hợp với tầm nhìn và chiến lược kinh doanh trong từng giai đoạn của Công ty, đảm bảo lợi ích cho khách hàng, cổ đông và quyền lợi của người lao động.
- ✓ HĐQT đưa ra các định hướng, chỉ đạo và giám sát thường xuyên đối với hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc cũng như các bộ phận hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo sự phù hợp với chính sách của Công ty và quy định của pháp luật.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 17 Nghị quyết để triển khai thực hiện các quyết định của ĐHCĐ cũng như thực hiện các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp được tổ chức trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản với 100% các thành viên tham dự đầy đủ. Chi tiết các Nghị quyết được thông qua như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2025/NQ/HĐQT-VISC	20/01/2025	Thông qua việc tiếp tục thực hiện Chính sách rủi ro và hạn mức rủi ro của Công ty	100%
2.	02/2025/NQ/HĐQT-VISC	19/02/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
3.	2002/2025/NQ/HĐQT-VISC	20/02/2025	Thông qua phương án tiếp tục đầu tư nắm giữ trái phiếu mã TDECH2325001 do Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ đô phát hành	100%
4.	21/2025/NQ/HĐQT-VISC	20/02/2025	Thông qua phương án tiếp tục đầu tư nắm giữ trái phiếu mã HDECH2325001 do Công ty Cổ phần Phân phối HDE phát hành	100%
5.	24/2025/NQ/HĐQT-VISC	21/02/2025	Thông qua phương án tiếp tục đầu tư nắm giữ trái phiếu mã HTMCH2325001 do Công ty Cổ phần Thương mại sản xuất và Đầu tư Hà Thành phát hành	100%
6.	03/2025/NQ/HĐQT-VISC	20/03/2025	Thông qua việc gia hạn thời gian nộp hồ sơ, tài liệu giấy tờ liên quan đến khoản nợ của Hợp đồng mua bán nợ với Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Kim Lân	100%
7.	25/2025/NQ/HĐQT-VISC	08/04/2025	Thông qua việc thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ, bổ nhiệm Người phụ trách kiểm toán nội bộ và Ban	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			hành quy chế kiểm toán nội bộ, quy trình kiểm toán nội bộ	
8.	26/2025/NQ/HĐQT-VISC	17/06/2025	Thông qua việc tiếp tục triển khai nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán của Công ty	100%
9.	27/2025/NQ/HĐQT-VISC	07/07/2025	Thông qua lựa chọn Đơn vị kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty	100%
10.	28/2025/NQ/HĐQT-VISC	01/08/2025	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
11.	31/2025/NQ/HĐQT-VISC	20/10/2025	Thông qua miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc và chức danh Người phụ trách quản trị Công ty đối với bà Nguyễn Thị Thu Hằng	100%
12.	32/2025/NQ/HĐQT-VISC	20/10/2025	Thông qua bổ nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị Công ty	100%
13.	34/2025/NQ/HĐQT-VISC	28/11/2025	Thông qua chủ trương đăng ký nguyện vọng mua Sàn Thương Mại và ký Thỏa thuận ký quỹ đảm bảo cho việc ký kết Hợp đồng mua bán Sàn Thương Mại	100%
14.	35/2025/NQ/HĐQT-VISC	24/12/2025	Thông qua việc đóng cửa Chi nhánh Hà Thành	100%
15.	36/2025/NQ/HĐQT-VISC	25/12/2025	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của Công ty	100%
16.	37/2025/NQ/HĐQT-VISC	25/12/2025	Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách kế toán của Công ty	100%
17.	38/2025/NQ/HĐQT-VISC	26/12/2025	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần của Công ty tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đô	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong năm 2025:

- ✓ Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại VISC hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020, các quy định hiện hành của Nhà nước và Quy chế, Điều lệ của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của VISC thông qua các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các số liệu báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, sổ sách kế toán, các kiến nghị của kiểm toán nội bộ.
- ✓ Giám sát công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- ✓ Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và đảm bảo cân trọng trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Tổng giám đốc; đánh giá tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của các phòng ban chuyên môn trong Công ty.
- ✓ Rà soát và đánh giá hiệu lực và tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro của công ty thông qua việc giám sát sự sửa đổi, hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của VISC.

e) **Công tác quản trị:**

Về công tác quản trị, các thành viên HĐQT luôn quan tâm đến việc hoàn thiện công tác quản trị công ty, tổ chức và tham gia các chương trình/khóa học đào tạo quản trị công ty đại chúng theo đúng quy định của pháp luật và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

2. Ban Kiểm soát (BKS)

a) **Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát của Công ty vẫn duy trì đầy đủ 03 thành viên trong năm 2025, bao gồm:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Bà Phạm Thị Tú Anh	Trưởng BKS	23/3/2023	Cử nhân Tài chính Ngân hàng	0%
2	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Thành viên BKS	23/3/2023	Cử nhân Kế toán	0%
3	Bà Vũ Thị Thanh Hải	Thành viên BKS	23/3/2023	Cử nhân Kế toán	0%

b) **Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS):**

❖ **Cuộc họp của Ban kiểm soát**

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Bà Phạm Thị Tú Anh	2/2	100%	100%
2	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	2/2	100%	100%
3	Bà Vũ Thị Thanh Hải	2/2	100%	100%

❖ **Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:**

- ✓ Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc chỉ đạo, quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, góp ý kiến tại các phiên họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và thông qua báo cáo tình hình tài chính hàng quý, bán niên và hàng năm của Công ty.

- ✓ Tham gia tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, đồng thời giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

- ✓ Xem xét các Báo cáo định kỳ (hàng quý) của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

❖ **Phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác:**

- ✓ Ban Kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát quản lý điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

- ✓ Ban Kiểm soát ghi nhận không có điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

- ✓ Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty đã phối hợp chặt chẽ với nhau trong công tác điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NĐ/ĐHĐCĐ-VISC ngày 10/04/2025 như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao năm 2025 (VNĐ)
I	Hội đồng quản trị		
1	Ông Nguyễn Phúc Long	Chủ tịch HĐQT	36.000.000
2	Ông Dương Quang Trung	Phó Chủ tịch HĐQT	36.000.000
3	Ông Nguyễn Xuân Biểu	Thành viên HĐQT	36.000.000
4	Bà Đào Thị Thanh	Thành viên HĐQT	36.000.000
5	Ông Nguyễn Việt Việt	Thành viên HĐQT	36.000.000
II	Ban Kiểm soát		
1	Bà Phạm Thị Tú Anh	Trưởng Ban kiểm soát	36.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Thành viên Ban kiểm soát	24.000.000
3	Bà Vũ Thị Thanh Hải	Thành viên Ban kiểm soát	24.000.000

Lương, thưởng và các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc cũng được xác định dựa trên các quy định của công ty và phù hợp với nguyên tắc công bằng, minh bạch nhằm đảm bảo động lực làm việc và thu hút nhân sự có năng lực.

- Chế độ đãi ngộ khác: Hiện tại các chi phí (chế độ sử dụng ô tô của Công ty, thanh toán chi phí điện thoại, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, khám sức khỏe định kỳ, nghỉ dưỡng, nghỉ phép) và các chế độ đãi ngộ khác được quy định trong quy chế nội bộ Công ty được áp dụng cho thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhằm khuyến khích các thành viên đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của Công ty. Các chi phí này cũng được quản lý chặt chẽ và công khai theo quy định của pháp luật.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh giao dịch

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời gian giao dịch	Nghị quyết/quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT	Nội dung giao dịch; Giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Bất động sản Hoa Anh Đào	Người có liên quan của người nội bộ	0104178615 cấp lần 17 ngày 26/08/2025 tại Sở Tài chính TP Hà Nội	Số 108 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, Hà Nội	28/11/2025 - 31/12/2025	34/2025/NQ/HĐQT-VISC	Thỏa thuận ký quỹ: 60.000.000.000 VNĐ
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Thăng Long Phú Thọ	Người có liên quan của người nội bộ	2600840484 cấp lần đầu ngày 28/7/2011, thay đổi lần thứ 10 ngày 11/09/2025	Vườn Vua, Xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ	Trong năm 2025		Cung cấp dịch vụ: 189.218.853 VNĐ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời gian giao dịch	Nghị quyết/quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT	Nội dung giao dịch; Giá trị giao dịch
			do Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ				

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn không ngừng duy trì việc cập nhật và tuân thủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty nói chung cũng như các quy chế quản trị do Công ty ban hành nói riêng, đảm bảo sự minh bạch trong mọi khía cạnh hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời thực hiện công bố thông tin đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể:

- ✓ Hoàn thiện và ban hành các quy trình, quy chế quản trị Công ty.
- ✓ Xây dựng hệ thống phân quyền, ủy quyền: Trên cơ sở các quy định pháp luật, Công ty đã hoàn thiện việc xây dựng hệ thống phân quyền, ủy quyền rõ ràng, phù hợp và minh bạch nhằm đảm bảo đúng thẩm quyền ký kết của Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng quản trị, đảm bảo thẩm quyền quản lý, điều hành và ký kết của Ban Tổng Giám đốc trong việc phụ trách các mảng dịch vụ chứng khoán, tư vấn và vận hành hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty. Ngoài ra, để đảm bảo các hoạt động trong từng thời kỳ phát triển cụ thể của Công ty, các văn bản này cũng được sửa đổi và bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, phân công lại các hoạt động trong Ban Tổng Giám đốc và thay đổi các ủy quyền (nếu có).
- ✓ Hoàn thiện và ban hành các quy trình, quy chế thuộc thẩm quyền thuộc Hội đồng quản trị.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế. Theo ý kiến của kiểm toán viên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán được công bố trên website của Công ty tại địa chỉ: visc.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

[Signature]

[Signature]



TỔNG GIÁM ĐỐC
Dương Quang Trung